TÒA ÁN NHÂNDÂN **HUYỆN HẠ LANG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 03/2024/HS-ST
Ngày 31-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Phóng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Trung Kiên

Ông Nông Thanh Lù

- Thư ký phiên tòa: Bà Linh Thị Hiến – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Thiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2024/TLHS-ST ngày 23/01/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60 /2024/QĐXXST-HS ngày 23/01/2024 đối với bị cáo:

- Nông Văn N, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1973

Nơi sinh: Xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng

Nơi ĐKHKTT: Xóm H, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Trồng trọt, Trình độ học vấn 9/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn L (đã chết) và bà Quốc Thị C,(đã chết); Vợ; Con, Chưa có; Anh chị em ruột: Bị cáo có 04 anh em ruột, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Tiền án; Bị cáo có 01 tiền án, ngày 29/07/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 18 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số 47/2009/ HSST. Đến tháng 07/2021 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương.

Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Cao Bằng từ ngày 27/10/2023 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đoàn Thị T, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 55 phút, ngày 27 tháng 10 năm 2023, tổ công tác Công an huyện H đang làm nhiệm vụ tuần tra thì phát hiện tại nhà của Nông Văn N tại xóm H xã T, huyện H có tụ tập đông người, nghi vấn tụ tập để sử dụng trái phép chất ma túy. Đấu tranh tại chỗ N thừa nhận vào tối ngày 23/10/2023 N điều khiển xe máy đi từ nhà đến khu vực xóm K, xã Q mua ma túy với một người đàn ông Trung Quốc không rõ tên tuổi, địa chỉ với số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) mục đích đem về sử dụng. Số ma túy mua được, N chia thành một số gói nhỏ giấu ở ống sào tre trong buồng ngủ và trong chiếc giày da để ở ngoài hiên bên trái nhà nhằm mục đích dễ dàng sử dụng cho những lần sau. Tại đầu ống tre dùng để căng màn tuyn bên trong phòng ngủ có 01 (một) gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa các cục chất rắn lẫn bột màu trắng (nghi là ma túy). Trong chiếc giày da bên phải đặt ở cạnh tường hiên trái nhà phát hiện 01 (một) gói nilon màu trắng được quấn bằng giây nịt màu vàng, bên trong có chứa một cục chất bột màu trắng (nghi là ma túy) và 08 (tám) gói giấy bạc màu vàng bên trong tất cả các gói giấy bạc đều chứa các cục chất rắn lẫn chất bột màu trắng (nghi là ma túy). Căn cứ vào lời khai và vật chứng thu được, Công an huyện H đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nông Văn N.

Ngoài ra, tổ công tác tiến hành tạm giữ:

- 01 (một) gói nilon màu trắng được buộc bằng giây nịt màu vàng, bên trong gói nilon có chứa 01(một) cục chất rắn màu trắng (nghi là ma túy) và 08 (tám) gói giấy bạc màu vàng, bên trong đều có chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy).
- 01 (một) gói ni lon màu trắng chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy).
- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Intel màu đỏ đen, dạng bàn phím số IMEI 1: 355949116696143; IMEI 2: 355149116686150, điện thoại đã qua sử dụng;
- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, mặt sau màu xanh đen, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 868797049254131; số IMEI 2: 858797049254123 điện thoại đã qua sử dụng. (BL 02,05,06)

Ngày 27 tháng 10 năm 2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H tiến hành cân xác định khối lượng số ma túy thu giữ của Nông Văn N kết quả cân có khối lượng là 3,1g *(ba phẩy một gam)* và tách lấy mẫu gửi giám định. Tại kết luận giám định số: 571/KL-KTHS ngày 03/11/2023 Phòng K Công an tỉnh C kết luận*: "Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại:* ***Heroine*****"**.(BL 12,19)

Tại cơ quan điều tra, Nông Văn N thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số: 03/CT-VKSHL ngày 23/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn N từ 02 năm đến 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về vật chứng: Áp dụng các điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì

thư bên trong có chứa ma túy thu giữ của Nông Văn N mặt trước ghi "Số 571/KL-KTHS. hoàn mẫu sau giám định vụ Nông Văn N có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 27/10/2023". Trả lại cho bị cáo 02 chiếc điện thoại đã tạm giữ.

Người bào chữa cho bị cáo N trình bày: Nhất trí với cáo trạng truy tố bị cáo và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo cho rằng, cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo và không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp về thời gian, địa điểm, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: khoảng 10 giờ 55 phút ngày 27/10/2023, tổ công tác Công an huyện H phối hợp với Công an xã T phát hiện và bắt quả tang Nông Văn N về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (Heroine) thu tại nhà của bị cáo với khối lượng là 3,1g (ba phẩy một gam). Số ma túy này được phòng K Công an tỉnh C kết luận là ma túy, loại: Heroine. Do bị cáo N mua với một người đàn ông Trung Quốc không rõ tên tuổi địa chỉ với số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng). Mục đích của bị cáo mua về nhằm sử dụng cho bản thân ngoài ra không có mục đích nào khác.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn mua bán trái phép ma túy ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an tại địa phương và tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vì vậy, Cáo trạng cũng như bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nông Văn N, là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tình tiết tăng

nặng có 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có nhân thân xấu đã có 01 tiền án, sau khi mãn hạn tù về địa phương lại tiếp tục phạm tội điều đó chứng tỏ rằng bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Bị cáo phạm tội liên quan đến ma túy, do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có ý thức tự giáo dục cải tạo bản thân trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[4]. Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo N1 khai mua với một người đàn ông Trung Quốc không biết tên tuổi địa chỉ nên không đủ cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

[5]. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy ghi " Số 571/KL-KTHS, Hoàn mẫu sau giám định vụ Noọng, bắt ngày 27/10/2023". Trả lại cho bị cáo 02 chiếc điện thoại vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đỏ, dạng bàn phím, spps IMEI 1: 355149116696143, IMEI 2: 355149166961150 đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh đen, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 868797049254131, IMEI 2: 868797409254123 đã qua sử dụng.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, thuộc trường hợp được miễn án phí theo Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, nên bị cáo được miễn án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt Nông Văn N 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 27/10/2023.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong chứa ma túy ghi " Số 571/KL-KTHS, Hoàn mẫu sau giám định vụ Nông Văn N, bắt ngày 27/10/2023".

Trả lại cho bị cáo:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đỏ, dạng bàn phím, số IMEI 1: 355149116696143, IMEI 2: 355149166961150 đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh đen, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 868797049254131, IMEI 2: 868797049254123 đã qua sử dụng.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Lang.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nông Văn N được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Thắng Lợi*(bằng TB);*
- Bị cáo;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nông Văn Phóng